

Số: 1571/2020/QĐST-HNGĐ

*Quận Bình Thạnh, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1367/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà B.

Địa chỉ thường trú: Số X, đường Vũ Tùng, Phường 02, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số Y, đường Đặng Thúc Vĩnh, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông C.

Địa chỉ: Số X, đường Vũ Tùng, Phường 02, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Bà B và ông C tự tìm hiểu rồi kết hôn, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 18/5/2005 tại Ủy ban nhân dân Phường 02, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống có hạnh phúc, đến năm 2018 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống không còn tình cảm với nhau nên vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà B và ông C cùng thuận tình ly hôn để rõ ràng về pháp lý.

[2]. Về con chung: Có 03 con chung gồm các trẻ V (nam) (sinh ngày 19/3/2005); Th (nam) (sinh ngày 29/5/2007); Ng (nam) (sinh ngày 29/01/2015). Bà B đồng ý giao 03 con chung nêu trên cho ông C nuôi dưỡng, bà B không cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, bà B và ông C thực sự tự nguyện ly hôn là hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà B và ông C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 18/5/2005 do Ủy ban nhân dân Phường 02, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Ông C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 trẻ: V (nam) (sinh ngày 19/3/2005); Th (nam) (sinh ngày 29/5/2007); Ng (nam) (sinh ngày 29/01/2015). Ông C tự nguyện không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Bà B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà B và ông C mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà B và ông C đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0088289 ngày 01/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường 02, Q. Bình Thạnh;  
(Để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Thái Thị Mỹ Hạnh**